TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2026/QĐST-DS	*Bắc Ninh, ngày 16 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 26, 35, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự 2015. Điều 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự tranh chấp hợp đồng vay tài sản thụ lý số: 405/2025/TLST-DS ngày 10 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự ghi trong Biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: Bà Nguyễn Thị B, sinh ngày 07/6/1960. CCCD số: 024160007888, cấp ngày 10/5/2021. Nơi cư trú: Thôn C, xã Lục Nam, tỉnh Bắc Ninh.

- ***Bị đơn***: Bà Tống Thị Y, sinh ngày 08/3/1971. CCCD số: 024171009511, ngày cấp: 09/01/2021. Nơi cư trú: Thôn B, xã Bắc Lũng, tỉnh Bắc Ninh.

2/ Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Tống Thị Y sẽ có trách nhiệm thanh toán trả bà Nguyễn Thị B 430.000.000 đồng tiền gốc và 129.000.000 đồng tiền lãi suất. Tổng cộng cả gốc và lãi suất là 559.000.000 đồng (năm trăm năm chín triệu đồng).

Án phí: Bà Tống Thị Y chịu 13.180.000đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Nguyễn Thị B thuộc diện được miễn nộp tiền tạm ứng án phí.

Kể từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành, hoặc thi hành chưa xong; thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự, tương ứng với thời gian chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Ninh
- VKSND khu vực 4 – Bắc Ninh;
- Phòng THSDS khu vực 4 – Bắc Ninh;
- Các đương sự;
- Lưu:

THẨM PHÁN

(đã ký)

Thân Trọng Khôi